

Số: 18/2024/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 12 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND
ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành
nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên
ngân sách địa phương năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;
Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính
phủ quy định về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan
hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân thành phố ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự
toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022;*

*Xét Tờ trình số 387/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân thành phố về việc dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung Phụ lục kèm theo
Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân
dân thành phố ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi
thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022; Công văn số 5512/UBND-KT
ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giải trình
một số nội dung liên quan đến Báo cáo, Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành*

phố; Công văn số 5549/UBND-KT ngày 07 tháng 12 năm 2024 về việc cập nhật, điều chỉnh một số dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, như sau:

“ **Điều 3.** Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương

1. Bãi bỏ mục 8.2 và nội dung ghi chú của Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022.

2. Quy định cụ thể định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND (không bao gồm mục 8.2 đã được bãi bỏ tại khoản 1 Điều này).

3. Định mức phân bổ dự toán thực hiện ký kết hợp đồng dịch vụ hoặc hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập như sau:

a) Đối với cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, cơ quan quản lý Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ: 120.000.000 đồng/hợp đồng/năm.

Đối với cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổ chức chính trị - xã hội, trường hợp thỏa thuận áp dụng tiền lương theo bảng lương của công chức, được hưởng phụ cấp theo quy định của cơ quan có thẩm quyền của Đảng.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập Nhóm 3, Nhóm 4: Thực hiện theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Giao Ủy ban nhân dân thành phố quyết định số lượng hợp đồng các công việc hỗ trợ, phục vụ cho các cơ quan, đơn vị tương ứng với từng loại hình công việc đảm bảo không vượt quá số lượng theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành về sử dụng xe, ô tô; quản lý trụ sở cơ quan theo Luật Quản lý tài sản công và các quy định pháp luật liên quan; đảm bảo duy trì ổn định hoạt động, hoàn thành nhiệm vụ được giao và đảm bảo khả năng cân đối trong thời kỳ ổn định ngân sách.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

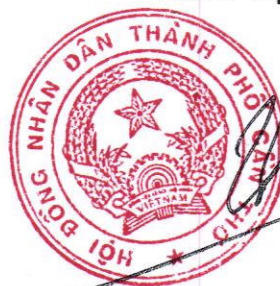
1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 12 năm 2024

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Điều hành đô thị thông minh;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT,HD,250.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiểu